

Số: 65/2023/QĐCNTTLH

C, ngày 17 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Thành L và chị Huỳnh Thị Kim T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Thành L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Thành L và chị Huỳnh Thị Kim T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung:

Anh Nguyễn Thành L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thành T1, sinh ngày 28/7/2009 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 10/11/2011 (con đang sinh sống với chị T và anh L).

Anh Nguyễn Thành L không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Chị Huỳnh Thị Kim T có quyền đến thăm nom con, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: anh L và chị T trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã An Phú Thuận; CNKH số 22/2009)
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị T2